TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 92/2024/QĐHG-HNGĐ	*P, ngày 15 tháng 07 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn D và chị Hoàng Thị V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện của anh Nguyễn Văn D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải thành sau đây:

- Người khởi kiện: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn Táo 2, xã T, huyện P, thành phố H

- Người bị kiện: Chị Hoàng Thị V, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện P, thành phố H

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn D và chị Hoàng Thị V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn D và chị Hoàng Thị V có 01 con chung là Nguyễn Văn Q, sinh ngày 05/03/2023. Chị V trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Văn Q cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh D cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định thay đổi khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Anh D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp.H;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện P;
- Chi cục THA dân sự huyện P;
- UBND xã T;
- Lưu: Hồ sơ/ VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Hiếu